TAND THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2020/HS-ST.
Ngày:25/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà **Phạm Thị Thanh Loan**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông:**Mai Văn Bé Em.**

2. Bà: **Chung Kim Sang.**

- *Thư ký phiên tòa:*Ông **Nguyễn Ngọc Tú**– Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa : Bà **Đoàn Thị Tình–** Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/HS-ST ngày 25 tháng 03năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 27tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh H (Chẵn) – Sinh năm: 1979;Quê quán: Rạch G – Kiên G ; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số 85 Hoàng D , phường Vĩnh Thanh V , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Nguyễn Đ – Sinh năm 1943(đã chết); Mẹ: Trịnh Thị Ánh T –sinh năm 1956;Vợ: Lầu Cẩm Ph , sinh năm 1986 (đã chết); Con: Nguyễn Hữu T , sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự:Chưa;

Nhân thân:

Ngày 09/7/2008, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xongngày 20/6/2010, đã xóa tiền sự.

Ngày 07/12/2010, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xongngày 18/3/2013, đã xóa tiền sự.

Hiện nay bị cáo tại ngoại tại địa chỉ trên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: Ông Bùi Duy P , sinh năm: 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 51 Nguyễn Bỉnh Kh , phường Vĩnh Qu , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1/. Ông Đặng Duy P , sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 14/21 Phạm Ngọc Th , phường Vĩnh T , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G .

2/. Ông Trương Văn Ph sinh năm: 1952(Có mặt)

Địa chỉ: Số 83 Trịnh Hoài Đ , phường Vĩnh Thanh V , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G .

** Người làm chứng*: Bà Trần Kim Th, sinh năm: 1965(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 388/8/4 Nguyễn Bỉnh Kh , phường Vĩnh Qu , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12/12/2019, Nguyễn Thanh H đi bộ từ nhà (địa chỉ: số 85 đường H Diệu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Gía, tỉnh Kiên Giang) đến khu vực phường Vĩnh Quang. Khi đến trước nhà số 388/8/4 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Gía, tỉnh Kiên Giang, H thấy xe mô tô biển số 68X1-035.70 của Bùi Duy P dựng phía trong sân nhà, không người trông giữ, chìa khóa gắn trong ổ khóa xe, hàng rào không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H vào lấy trộm xe dẫn ra ngoài và nổ máy chạy đến gửi tại nhà Đặng Duy P (địa chỉ 14/21 Phạm Ngọc Thạch, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Gía, tỉnh Kiên Giang) nhưng không nói cho P biết xe mô tô do H trộm cắp mà có, rồi đi tìm chỗ bán thì bị Công an phường Vĩnh Quang mời làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đến ngày 16/01/2020, Nguyễn Thanh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Gía khởi tố, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-035.70, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng (thu giữ của Đặng Duy P);

- 01 (một) xe mô tô biển số 68S4-2565, nhãn hiệu Dream, màu nho, đã qua sử dụng (thu giữ của Đặng Duy P);

- 01 (một) chìa khóa bằng kim loại màu trắng ký hiệu số 10; 01 (một) chìa khóa bằng kim loại màu trắng ký hiệu số 09; 01 (một) cây tua vít đều đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Thanh H)

*** Tại Kết luận định gía tài sản trong tố tụng hình sự** số 193/KL-HDĐG, ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố

Rạch Gía, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-035.70, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng có giá trị còn lại tại thời điểm mất trộm ngày 12/12/2019 là 7.000.000 đồng.

*** Xử lý vật chứng:**

- 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-035.70, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Gía đã trả lại cho chủ sở hữu Bùi Duy P .

- 01 (một) xe mô tô biển số 68S4-2565, nhãn hiệu Dream, màu nho, đã qua sử dụng, qua điều tra, xác minh thể hiện xe mô tô do ông Trương VănPh sở hữu, bị mất trộm vào ngày 11/12/2019, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Gía đã trả lại cho ông Trương VănPh .

- 01 (một) chìa khóa bằng kim loại màu trắng ký hiệu số 10; 01 (một) chìa khóa bằng kim loại màu trắng ký hiệu số 09; 01 (một) cây tua vít đều đã qua sử dụng, qua điều tra, xác minh thể hiện vật chứng do Nguyễn Thanh H nhặt được mục đích đem về nhà sử dụng, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho Nguyễn Thanh H .

*** Về phần dân sự:** Người bị hại Bùi Duy P đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì khác.

* Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 23-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội quay về làm ăn lương thiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt:

+ Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt cho bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ6 (Sáu)tháng đến 9 (Chín)tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục

đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:Khoảng 11 giờ ngày 12/12/2019, tại trước nhà số 388/8/4 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Nguyễn Thanh H lấy trộm của anh Bùi Duy P 01 (một) xe mô tô biển số 68X1 – 035.70, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu đỏ - đen, qua định giá xe mô tô có giá trị còn lại là 7.000.000 đồng.

Ngày 16/01/2020, Nguyễn Thanh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội " Trộm cắp tài sản" theokhoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội củabị cáo là nguy hiểm cho xã hội,bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động chân chính, bị cáothực hiện hành vi lén lút trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng của quần chúng nhân dân. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu đã 02 lần bị UBND tỉnh Kiên Giang ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong và đã xóa tiền sự.

[5]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm được không lớn đã trao trả cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát chobị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo H không có nghề nghiệp; thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Bùi Duy P đã nhận lại tài sản bị mất trộm, bị hại không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:*Áp dụng Điều 46, Điều 47BLHS và Điều 106 BLTTHS:*

-Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Gía đã trả lại cho chủ sở hữu Bùi Duy P 01 (một) xe mô tô biển số 68X1-035.70, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng.

- Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Gía đã trả lại cho ông Trương VănPh 01 (một) xe mô tô biển số 68S4-2565, nhãn hiệu Dream, màu nho, đã qua sử dụng, qua điều tra, xác minh thể hiện xe mô tô do ông Trương VănPh sở hữu, bị mất trộm vào ngày 11/12/2019.

- Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho Nguyễn Thanh H 01 (một) chìa khóa bằng kim loại màu trắng ký hiệu số 10; 01 (một) chìa khóa bằng kim loại màu trắng ký hiệu số 09; 01 (một) cây tua vít đều đã qua sử dụng, qua điều tra, xác minh thể hiện vật chứng do Nguyễn Thanh H nhặt được mục đích đem về nhà sử dụng, không liên quan đến vụ án.

Xét thấy việc trả lại các vật chứng nói trên không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô biển số 68S4-2565, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên của ông Trương VănPh bị mất trộm ngày 11/12/2019. Qua làm việc, H khai nhận ngày 11/12/2019 H mua xe mô tô nói trên của người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ sau đó bán cho Đặng Duy P , H không biết xe mô tô trên do trộm

cắp mà có nên Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 299; Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

- Căn cứ Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2014 ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

-Áp dụngkhoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tuyên bố:Bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

*Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh H – 09 (Chín) tháng tù.**Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

* Về án phí hình sự sơ thẩm:Buộcbị cáoNguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo chobị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quancó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 25/5/2020).Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá.
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang.
- Bị cáo
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Loan